

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VT
TỈNH PT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 130/2019/HSST

Ngày: 03/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VT - TỈNH PT

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Bình Luyến

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lã Ngọc Tường

2. Bà Nguyễn Thu Phương

- **Thư ký phiên toà:** Ông Phạm Hoàng Hà - Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Vt, tỉnh PT.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh PT, tham gia phiên toà:** Bà Trần Khánh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vt, tỉnh PT, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 121/2019/HSST ngày 30/8/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 438/2019/QĐXX-HS ngày 20/9/2019; đối với bị cáo:

Lê Tiên Thịnh, sinh ngày 21/4/1993; tại huyện C Kh, tỉnh PT; nơi cư trú: Khu 9, xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê, tỉnh PT; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Thuận, sinh năm 1968 và con bà: Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1968; vợ: Hà Thị Thu Huyền, sinh năm 1992; con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/5/2019 đến ngày 06/6/2019, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo tại ngoại tại khu 9, xã Đồng Lương; bị cáo có mặt.

- **Bị hại:** Anh **Lê Thành L**, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: khu Minh Phú, xã Đồng L, huyện YL, tỉnh PT;

(Có mặt).

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Điêu Ngọc T**, sinh năm 1979

Trú quán: Tổ 17B, khu 3, phường VC, thành phố Vt, tỉnh PT.

2. Anh **Phan Khánh D**, sinh năm 1997

Nơi ĐKKHKT: phường Phúc Yên, thành phố YB, tỉnh YB.

Tạm trú: Tổ 17B, khu 3, phường VC, TP.Vt, tỉnh PT.

(Anh Tân, anh D vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21^h15' ngày 28/5/2019, tại dãy nhà trọ của anh Điều Ngọc T, sinh năm 1979; thuộc khu 3, phường VC, thành phố Vt, tỉnh PT; Anh Lê Tiến Thịnh, sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú: khu 9, xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê, tỉnh PT cùng vợ là chị Hà Thị Thu Huyền, sinh năm 1992 (là người thuê phòng trọ của nhà anh Tân) có xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Sau đó anh Thịnh đi ra ngoài cổng của dãy phòng trọ nói chuyện với anh Phan Khánh D, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú ở phường Phúc Yên, thành phố YB, tỉnh YB và bà Nguyễn Thị Hường, sinh năm 1957, hộ khẩu thường trú ở xã Cổ Tiết, huyện Tam Nông, tỉnh PT (đều là những người thuê phòng trọ của nhà anh Tân). Cùng lúc đó, anh Lê Thành L, sinh năm 1986, hộ khẩu thường trú ở xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập, tỉnh PT (cũng là người thuê phòng trọ) đi làm về qua cổng chỗ Thịnh đang đứng, Lâm có hỏi Thịnh “có vấn đề gì thế?” thì Thịnh nói với Lâm “đéo phải việc của ông”, sau đó xảy ra mâu thuẫn, thách thức nhau, Lâm nói “mày thích gì”, Thịnh trả lời “Tao thích đánh nhau”. Sau đó, Lâm điều khiển xe mô tô đi về trước phòng trọ của Lâm, Thịnh đi theo và nhặt 01 ống tre (dạng ống điều có chiều dài 52,5cm, đường kính 4,5cm) tiến lại và vụt về phía Lâm nhưng không trúng, ống tre rơi xuống nền, Thịnh dùng tay phải đâm nhiều cái vào vùng đầu và lưng của Lâm. Thấy đánh nhau anh Phan Khánh D vào can ngăn, đồng thời Thịnh đi về phòng trọ của mình lấy 01 con dao (dạng dao phay) có kích thước dài 43cm, bản dao rộng nhất có kích thước 6,5cm trên giá để dao phía sau tủ lạnh và đi ra thì thấy Lâm đi vào phòng của anh D và khép cửa lại, Thịnh đi tới và đẩy cửa bước vào phòng gặp Lâm, vị trí mặt đối mặt, giữa Thịnh và Lâm cách nhau khoảng 1 mét Thịnh cầm dao bằng tay phải và chém một nhát vào vùng cẳng tay trái của anh Lâm. Sau đó, Thịnh với Lâm giằng co nhau Thịnh tiếp tục dùng dao chém vào vùng bụng của anh Lâm. Lúc này Lâm ôm vào người Thịnh và nói “anh sắp không chịu được nữa rồi” thì Thịnh buông anh Lâm ra và đi về phòng trọ của mình cất dao. Sau đó anh Lâm được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh PT đến ngày 07/6/2019 anh Lâm ra viện.

Thương tích ban đầu của anh Lê Thành Lâm được xác định: 01 vết thương mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước 15 x 5cm, sâu đến xương, đứt gân cơ; 01 vết thương rách da không liên tục (phần rách rộng nhất là 3cm), kích thước vết rách da khoảng 15cm ở vùng bụng bên trái. Ngoài ra chưa phát hiện tổn thương nào khác (bút lục số 54).

Sau khi gây thương tích cho anh Lê Thành Lâm do hoảng sợ Thịnh đã bỏ đi lang thang đến ngày 31/5/2019 Thịnh đến cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Vt để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngày 31/5/2019, Cơ quan CSĐT - Công an TP.Vt ra Quyết định trưng cầu giám định để xác định tỷ lệ thương tích của anh Lê Thành Lâm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 123/TgT/2019 ngày 31/5/2019 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh PT, kết luận:

“ ...

* Căn cứ vào kết quả khám giám định anh Lê Thành Lâm:

- Hai vết thương phần mềm kích thước lớn mặt ngoài cẳng tay trái, mạn sườn bên trái: 10%.

- Đứt gân duỗi chung ngón II tay bàn tay trái đã khâu nối: 01%.

- Đứt gân duỗi chung ngón III tay bàn tay trái đã khâu nối: 01%.

- Đứt gân duỗi chung ngón IV tay bàn tay trái đã khâu nối: 01%.

- Đứt gân chuôi chung, duỗi riêng ngón V bàn tay trái đã khâu nối: 02%.

Áp dụng phương pháp cộng lùi các tổn thương: 14,41%.

Làm tròn: 14%.

Kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Lê Thành Lâm là **14%** (Mười bốn phần trăm).

- Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương cẳng tay trái đứt gân cơ duỗi chung các ngón tay, đứt gân cơ duỗi riêng ngón 5 bàn tay trái và vết thương mạn sườn trái do vật sắc gây nên”.

Quá trình CSĐT khám nghiệm hiện trường đã thu giữ vật chứng là 01 con dao (dạng dao phay) có kích thước dài 43cm, bản dao rộng nhất có kích thước 6,5cm và 01 ống tre (dạng ống điều có chiều dài 52,5cm, đường kính 4,5cm).

Ngoài ra, Cơ quan CSĐT còn thu giữ 01 thẻ nhớ MICRO SD 32GB nhãn hiệu ViKoPa của anh Điều Ngọc T. Quá trình điều tra anh Tân khai do không có nhu cầu sử dụng nên không đề nghị Cơ quan CSĐT trả lại.

Tại bản Cáo trạng số:131/CT-VKSTPVT ngày 28 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vt, truy tố bị cáo Lê Tiến Thịnh về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Tiến Thịnh phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Tiến Thịnh từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê, tỉnh PT giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự thì bị cáo sẽ bị thu hồi án treo, bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bị cáo cho đến hết thời hạn thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại và bị cáo tự nguyện thỏa thuận về mức bồi thường số tiền là 80.000.000đ, đã bồi thường được số tiền là

50.000.000 đ, còn phải bồi thường số tiền là 30.000.000 đ nên cần công nhận sự thỏa thuận trên là phù hợp.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 ống tre dạng ống điều có chiều dài 52,5cm, đường kính 4,5cm. 01 con dao dạng dao phay có kích thước dài 43 cm, bản dao rộng nhất có kích thước 6,5 cm. 01 thẻ nhớ Microsd 32 GB nhãn hiệu Vikopa.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Vt, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vt, Kiểm sát viên; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan CSĐT và vật chứng cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện như sau: Khoảng 21^h15' ngày 28/5/2019, tại dãy nhà trọ của anh Điều Ngọc T, sinh năm 1979; thuộc khu 3, phường VC, thành phố Vt, tỉnh PT. Do mâu thuẫn cá nhân với anh Lê Thành Lâm, Lê Tiến Thịnh đã dùng tay phải đâm nhiều cái vào vùng đầu và lưng của anh Lâm. Sau đó, Thịnh đi về phòng trọ của mình lấy 01 con dao (dạng dao phay) có kích thước dài 43cm, bản dao rộng nhất có kích thước 6,5cm trên giá để dao phía sau tủ lạnh là hung khí nguy hiểm, Thịnh cầm dao bằng tay phải và chém một nhát vào vùng cẳng tay trái và một nhát vào vùng bụng của anh Lâm, gây tổn hại sức khỏe cho anh Lâm là 14%.

Hành vi nêu trên của Lê Tiến Thịnh đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a. Dùng hung khí nguy hiểm ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ. Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là 01 con dao (dạng dao phay) có kích thước dài 43cm, bản dao rộng nhất có kích thước 6,5cm, chém một nhát vào vùng cẳng tay trái và một nhát vào vùng bụng của anh Lâm, gây tổn hại sức khỏe cho anh Lâm là 14%. Hành vi của bị cáo không những đã gây tổn thương đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây thương tích cho bị hại bị cáo đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vt đầu thú về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã cùng gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả cho người bị hại; bị cáo có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại phiên tòa bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, chỉ cần xử hình phạt tù và cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ để bị cáo lấy đó làm bài học và cải tạo thành một người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại và bị cáo tự nguyện thỏa thuận về mức bồi thường số tiền là 80.000.000đ, đã bồi thường được số tiền là 50.000.000 đ, còn phải bồi thường số tiền là 30.000.000 đ nên cần công nhận sự thỏa thuận trên là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 con dao dạng dao phay có kích thước dài 43 cm, bản dao rộng nhất có kích thước 6,5 cm thu giữ của bị cáo là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ống tre dạng ống điều có chiều dài 52,5cm, đường kính 4,5cm tu giữ của anh Phan Khánh D không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 thẻ nhớ Microsd 32 GB nhãn hiệu Vikopa thu giữ của anh Điều Ngọc T, quá trình điều tra anh Tân không có nhu cầu sử dụng nên không đề nghị trả lại. Xét thấy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Tiến Thịnh phạm tội: “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt bị cáo Lê Tiến Thịnh 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê, tỉnh PT giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự số 02/2013/QH12, thì Tòa án sẽ áp dụng quy định về bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bị cáo cho bằng tù treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị hại và bị cáo về mức bồi thường như sau: Bị cáo Thịnh bồi thường cho bị hại là anh Lê Thành Lâm số tiền là 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng), đã bồi thường được số tiền là 50.000.000 đ (Năm mươi triệu đồng), còn phải bồi thường số tiền là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, bị cáo không bồi thường số tiền còn lại cho anh Lê Thành Lâm mà anh Lâm có đơn đề nghị thi hành án thì bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 con dao dạng dao phay có kích thước dài 43 cm, bản dao rộng nhất có kích thước 6,5 cm thu giữ của bị cáo; 01 ống tre dạng ống điều có chiều dài 52,5cm, đường kính 4,5cm thu giữ của anh Phan Khánh D và 01 thẻ nhớ Microsd 32GB nhãn hiệu Vikopa thu giữ của anh Điều Ngọc T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2019).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Tiến Thịnh phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí HSST và 1.500.000 đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT, TP.Vt;
- CA TP.Vt tỉnh PT;
- Sở Tư Pháp tỉnh PT;
- Chi cục THADS TP.Vt;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại, người LQ;
- Lưu AV, HS.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bình Luyện

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

ThÈm ph_ưn - ch_ủ t_áa phi_{ên} t_áa
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn B_xnh Luy_{ễn}